

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước chống ngập úng cho khu vực
xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính: Số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán; số 63/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 3369/QĐ-UBND ngày 05/9/2016, số 1533/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 về việc phê duyệt, điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước chống ngập úng cho khu vực xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa);

Căn cứ Quyết định số 69/QĐ-BQLKKTNS&KCN ngày 27/02/2024 của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp về việc phê duyệt điều chỉnh cơ cấu chi phí tổng mức đầu tư dự án đầu tư xây dựng hệ thống

thoát nước chống ngập úng cho khu vực xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa);

Căn cứ Thông báo kết quả kiểm toán số 334/TB-KVXI ngày 21/6/2021 của Kiểm toán Nhà nước khu vực XI tại Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3214/TTr-STC ngày 06/5/2025, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 06/5/2025 và Tờ trình số 3719/TTr-BQLKKTNS&KCN ngày 11/11/2024 (kèm theo hồ sơ) của Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp về việc đề nghị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước chống ngập úng cho khu vực xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

Tên dự án: Đầu tư xây dựng hệ thống thoát nước chống ngập úng cho khu vực xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa).

Chủ đầu tư: Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa.

Địa điểm xây dựng: Xã Mai Lâm, huyện Tĩnh Gia (nay là phường Hải Bình, tỉnh Thanh Hóa).

Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): Tháng 8/2018 - Tháng 12/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư.

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	52.772.716.000	44.868.633.000
1	Bồi thường, hỗ trợ, TĐC	9.118.898.000	8.388.808.000
2	Xây dựng + TB	31.964.065.000	30.855.385.000
3	Quản lý dự án	853.249.000	554.722.000
4	Tư vấn ĐTXD	3.378.385.000	2.981.926.000
5	Chi phí khác	2.780.924.000	2.087.792.000
6	Dự phòng	4.677.195.000	

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
1	2	3	4	5	6=4-5+7	7=5+6-4
	Tổng số	54.820.200	44.868.633	44.263.755	714.065	109.187
*	Vốn đầu tư công	54.820.200	44.868.633	44.263.755	714.065	109.187
-	Vốn ngân sách nhà nước	54.820.200	44.868.633	44.263.755	714.065	109.187
	<i>Vốn ngân sách tỉnh</i>	<i>54.820.200</i>	<i>44.868.633</i>	<i>44.263.755</i>	<i>714.065</i>	<i>109.187</i>

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số			44.868.633.000	
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			44.868.633.000	
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	44.868.633.000	
*	Vốn đầu tư công	44.868.633.000	
-	Vốn ngân sách nhà nước	44.868.633.000	
	<i>Vốn ngân sách tỉnh</i>	<i>44.868.633.000</i>	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 06/5/2025:

a) Tổng nợ phải thu:	109.187.000	đồng
Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN:	76.413.000	đồng
Ban QLDA đầu tư xây dựng khu vực KKT Nghi Sơn và các KCN Thanh Hóa:	32.774.000	đồng
b) Tổng nợ phải trả:	714.065.000	đồng
Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN ¹ :	18.840.000	đồng
Công ty cổ phần tư vấn xây dựng VINASEAN:	181.972.000	đồng
Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Thăng Long:	8.879.000	đồng
Công ty TNHH tư vấn và dịch vụ môi trường VINA GREEN:	17.764.000	đồng
Công ty TNHH Mạnh Hồng Thành:	117.244.000	đồng
Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hoàn Giang:	168.387.000	đồng
Phòng Công binh - Quân khu 4:	46.462.000	đồng
Kho K77 - Quân khu 4:	1.380.000	đồng
Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá MHA Việt Nam:	94.359.000	đồng
Sở Tài chính Thanh Hóa:	58.778.000	đồng

Các khoản phải thu, phải trả được chi tiết tại Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

1.3. Yêu cầu Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp rút kinh nghiệm đối với các tồn tại trong quá trình quản lý dự án như đã nêu tại Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	UBND phường Hải Bình	44.868.633.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Sở Tài chính, Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán.

- Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp chịu trách nhiệm thu hồi số tiền 109.187.000 đồng nộp ngân sách tỉnh theo quy định.

¹ Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán kinh phí GPMB: Giao chủ đầu tư phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện thanh toán theo quy định.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Thanh toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Chủ tịch UBND phường Hải Bình và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, NNMT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm